

CỤC ĐĂNG KIỂM VIỆT NAM
TRUNG TÂM ĐĂNG KIỂM
PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG
ĐƯỜNG BỘ VÀ ĐƯỜNG SẮT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 607/NVICC-ĐB

Hà Nội, ngày 06 tháng 03 năm 2026

Vv xử lý đối với hàng hóa nhập khẩu đã
được cắt giảm khỏi Danh mục sản
phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản
lý nhà nước của Bộ Xây dựng

Kính gửi: Các Doanh nghiệp nhập khẩu xe cơ giới, xe máy chuyên dùng,
phụ tùng xe cơ giới

Ngày 31/12/2025, Bộ trưởng Bộ Xây dựng có ban hành Thông tư số 71/2025/TT-BXD Sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư để cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong lĩnh vực đăng kiểm, hàng không dân dụng và thanh tra thuộc phạm vi quản lý của Bộ Xây dựng (Thông tư này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký - ngày 31/12/2025), sau đây gọi tắt là Thông tư 71.

Theo nội dung của Phụ lục II, Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 71 thì một số sản phẩm, hàng hóa đã được cắt giảm khỏi Danh mục sản phẩm, hàng hóa thuộc trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng (có ở Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 62/2024/TT-BGTVT nhưng không còn ở Danh mục ban hành kèm theo Thông tư 71), chi tiết như Phụ lục kèm theo văn bản này.

Thực hiện quy định nêu trên, Trung tâm Đăng kiểm phương tiện giao thông đường bộ và đường sắt (NVICC) thông báo như sau:

1. Trung tâm NVICC không thực hiện thủ tục đăng kiểm đối với các sản phẩm, hàng hóa đã được cắt giảm theo đúng quy định.
2. Các doanh nghiệp khi nhập khẩu các sản phẩm, hàng hóa này không phải làm thủ tục đăng kiểm khi nhập khẩu tại Trung tâm NVICC.
3. Đối với các sản phẩm, hàng hóa thuộc đối tượng cắt giảm đã được mở Hồ sơ đăng ký kiểm tra tại các chi nhánh của Trung tâm NVICC kể từ ngày 31/12/2025, đề nghị các doanh nghiệp liên hệ với các chi nhánh để được xác nhận hủy việc đăng ký kiểm tra để có căn cứ làm việc với cơ quan hữu quan.

Trung tâm NVICC trân trọng thông báo để các doanh nghiệp nhập khẩu được biết và phối hợp giải quyết theo quy định. ✓

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: TCHC, ĐB.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM



Đỗ Văn Kha

Phụ lục

(kèm theo văn bản số: ~~607~~ /NVICC-ĐB ngày 06 tháng 3 năm 2026)

DANH MỤC SẢN PHẨM, HÀNG HÓA ĐÃ ĐƯỢC CẮT GIẢM

(có ở Danh mục ban hành kèm theo Thông tư số 62/2024/TT-BGTVT nhưng không còn ở Danh mục ban hành kèm theo Thông tư 71/2025/TT-BXD)

TT	Tên sản phẩm, hàng hóa	Mã HS (theo Thông tư 62/2024/TT- BGTVT)
1	Vật liệu sử dụng trong kết cấu nội thất xe cơ giới	8708.99.80
2	Ắc quy chì-a xít, lithium-ion dùng cho xe mô tô, xe gắn máy	8507
3	Thùng nhiên liệu xe ô tô	8708.99
4	Ô tô chở phạm nhân	87.03
5	Sơ mi rơ moóc kiểu dolly	8716.40.00
6	Sơ mi rơ moóc băng tải	8716.40.00
7	Rơ moóc rải phụ gia làm đường	8716.40.00
8	Xe kéo trong kho bãi, nhà xưởng	87.01
9	Xe phun tưới chất lỏng	8705.90.50
10	Xe băng tải	8705.90.50
11	Xe nâng	8427.10.00 8427.20.00
12	Xe đưa hành khách khuyết tật lên máy bay	8705.90.50
13	Xe quét, chà sàn	8705.90.50
14	Xe cào, vận chuyển vật liệu (máy cào, vận chuyển vật liệu	84.30
15	Xe cạp (máy cạp)	84.29.30.00
16	Xe hút bùn, bể phốt	8705.90.50
17	Xe cứu thương lưu động	87.03
18	Xe cần cầu bánh xích (cần trục bánh xích) - Loại có buồng lái và buồng điều khiển cơ cấu công tác riêng biệt	8705.10.00
19	Xe lu loại khác	8429.40.90
20	Xe kéo bánh xích	8701.30.00
21	Xe đóng cọc và nhổ cọc (máy đóng cọc và nhổ cọc)	8430.10.00
22	Xe chở nước sạch cho máy bay (có cơ cấu cấp nước sạch cho máy bay)	87.09

Chú thích:

Các xe máy chuyên dùng từ mục 8 đến 22 ở bảng trên thuộc nhóm xe máy chuyên dùng được quy định tại Phụ lục X ban hành kèm theo Thông tư số 53/2024/TT-BGTVT ngày 15/11/2024 của Bộ trưởng Bộ Giao thông vận tải (nay là Bộ Xây dựng) quy định về phân loại phương tiện giao thông đường bộ và dấu hiệu nhận biết xe cơ giới sử dụng năng lượng sạch, năng lượng xanh, thân thiện môi trường.